

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT**

Mã số thuế (Tax code): 0 1 0 1 0 7 4 3 3 6

Địa chỉ (Address): Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại (Tel): 024.3755.0428

Email: codeco.mdc@gmail.com

Số TK (Acct No.): 111000037499- NH TMCP Công Thương Việt Nam - CN Nam Thăng Long

**HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
(VAT INVOICE)**

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày (date) 14 tháng (month) 8 năm (year) 2020

Mẫu số (Template No) 01GTKT0/001

Ký hiệu (Serial No) MV/19E

Số (No) 0000034

Họ và tên người mua hàng (Buyer's name):

Tên đơn vị (Enterprise): PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG QUẬN BA ĐÌNH

Địa chỉ (Address): Số 25 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, TP Hà Nội

Số tài khoản (Account No): 9527

Kho bạc Nhà nước Ba Đình - Hà Nội

Hình thức thanh toán (Payment method):

TM/CK

MST (Tax code):

STT (No)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Description)	ĐVT (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit Price)	Thành tiền (Amount)
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý (theo hợp đồng số 02/2020/HĐ, ký ngày 03/01/2020).				1.668.677.484
Cộng tiền hàng hóa, dịch vụ (Sub total):					1.668.677.484
Thuế suất GTGT (VAT rate): 10 %					Tiền thuế GTGT (VAT amount): 166.867.748
Tổng tiền thanh toán (Total amount):					1.835.545.232

Số tiền bằng chữ (In words): Một tỉ tám trăm ba mươi lăm triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn hai trăm ba mươi hai đồng chẵn.

Người mua hàng (Buyer)

Ký, ghi rõ họ tên (Signature & fullname)

Người bán hàng (Seller)

Ký, ghi rõ họ tên (Signature & fullname)

Được ký bởi CÔNG TY TNHH TƯ VẤN,
TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY
DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Ngày ký: 14/08/2020

Tra cứu hóa đơn tại website: <http://tracuhoadon.minvoice.vn/> Mã tra cứu 04FB317504577746

(Khởi tạo từ Phần mềm M-INVOICE - Công ty TNHH Hóa đơn điện tử M-invoice - MST 0106026-95- SDT 0301 80 16 16)

10/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

Số: 02/2020/HĐ

Gói thầu: Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý

Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

Căn cứ luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 05/3/2019 của UBND quận Ba Đình về việc triển khai thực hiện rà soát, sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn quận Ba Đình.

Căn cứ Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND quận Ba Đình về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý;

Căn cứ Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý;

Hôm nay, ngày 03 tháng 01 năm 2020, Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

1. Bên mời thầu(sau đây gọi là Bên A): PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG QUẬN BA ĐÌNH

1. Ông: Nguyễn Hồng Phong - Chức vụ: Trưởng phòng.

2. Bà: Lê Thị Hương - Chức vụ: Chuyên viên.

Địa chỉ: số 25 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội.

Số tài khoản: 9527 tại Kho bạc Nhà nước Ba Đình - Hà Nội.

Mã ngân sách: 1015372

Điện thoại: 0437623225, 0437623226.



2. Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B): CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

- Đại diện: Ông Trần Đình Kiên Chức vụ: Giám đốc

- Địa chỉ: Số 36 ngõ 30, Tạ Quang Bửu, P. Bách Khoa, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội. Văn phòng giao dịch: Tầng 1 nhà A, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, P. Đức Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội;

- Điện thoại: 024 37550428;

- Tài khoản số: 111000037499, tại Ngân hàng Vietinbank - CN Nam Thăng Long, Hà Nội;

- Mã số thuế: 0101074336;

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng, sản phẩm giao nộp

1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng hợp đồng là Gói thầu: Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý, chi tiết tại Phụ lục kèm theo hợp đồng này.

2. Sản phẩm hợp đồng

Sản phẩm giao nộp theo quy định tại Điều 23 Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 05/9/2014 về thành lập bản đồ địa chính.

Thành quả giao nộp phần đo vẽ bản đồ gồm:

1- Sơ đồ lưới khống chế đo vẽ; Thành quả tính toán bình sai lưới khống chế đo vẽ (dạng giấy và dạng số);

2- Bản vẽ và các tài liệu kèm theo dạng giấy và dạng số.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng;

2. Các tài liệu có liên quan (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ

và trách nhiệm khác được nêu trong hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết thực hiện đúng các nội dung công việc tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

Bên B có trách nhiệm chủ động báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện công việc cho bên A theo yêu cầu là 10 ngày/lần kể từ khi bắt đầu tiến hành việc đo đạc.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

Giá trúng thầu: **1.835.545.232 đồng**

(Bằng chữ: *Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn, hai trăm ba mươi hai đồng*).

Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo hợp đồng này.

2. Phương thức thanh toán:

- Phương thức thanh toán:

Bên A thanh toán toàn bộ giá trị hợp đồng tương ứng với giá trị thanh lý của hợp đồng cho bên B ngay sau khi nghiệm thu và thanh lý hợp đồng và bên B xuất hóa đơn tài chính cho bên A theo quy định của pháp luật.

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

- Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam.

Điều 6. Tạm ứng hợp đồng

Bên A sẽ tạm ứng cho bên B sau khi hợp đồng được ký kết nhưng không quá 50% giá trị hợp đồng.

Điều 7. Loại hợp đồng: Trọn gói

Điều 8. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

Điều 9. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã

được Bên A gia hạn;

- b) Bên B bị phá sản, giải thể;
- c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 10. Giải quyết tranh chấp

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản ghi trong hợp đồng, trong quá trình thực hiện nếu có các khó khăn vướng mắc, hai bên cùng bàn bạc giải quyết; trường hợp không tự giải quyết được thì sẽ được thông qua trọng tài kinh tế giải quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Hiệu lực hợp đồng

- 1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày Bên A nhận được Bảo lãnh thực hiện Hợp đồng của Nhà thầu.
- 2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 07 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 05 bản, bên B giữ 02 bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN A
TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Hồng Phong

**ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC**



Trần Đình Kiên

PHỤ LỤC 01

(Kèm theo hợp đồng số02../20X/HD, ngày 03... tháng 01 năm 20X0)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung công việc	DVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Lưới địa chính				1.203.264.548
1	Chọn điểm, đồ và chôn mốc bê tông (không xây tường vây), đo ngắm, tính toán (GPS)	điểm (KK4)	145	8.298.376	1.203.264.548
II	Trích đo chi tiết				465.412.936
1	Trích đo các thửa đất có diện tích dưới 100 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	71	2.127.887	151.079.981
2	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 100 đến 300 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	18	2.526.866	45.483.579
3	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 300 đến 500 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	9	2.678.733	24.108.593
4	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 500 đến 1000 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	7	3.280.492	22.963.447
5	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 1000 đến 3000 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	17	4.502.886	76.549.054
6	Trích đo các thửa đất có diện tích lớn hơn 3000 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	21	6.915.632	145.228.282
III	Tổng giá trị trước thuế				1.668.677.484
IV	Thuế giá trị gia tăng (VAT 10%):				166.867.748
V	Cộng giá trị sau thuế (I+II):				1.835.545.232

Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn, hai trăm ba mươi hai đồng./.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG

Gói thầu: Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý.

Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 05/3/2019 của UBND quận Ba Đình về việc triển khai thực hiện rà soát, sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn quận Ba Đình;

Căn cứ Quyết định số 2356/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND quận Ba Đình về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý;

Căn cứ Báo cáo đánh giá Hồ sơ đề xuất số 1228/BC-TL ngày 28/12/2019 của gói thầu: Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý.

Hôm nay, ngày 03/01/2020, tại Phòng Tài nguyên và Môi trường chúng tôi, đại diện cho các bên thương thảo hợp đồng, gồm có:

I. Thành phần tham dự

1. Bên mời thầu(sau đây gọi là Bên A): PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG QUẬN BA ĐÌNH

1. Ông: Nguyễn Hồng Phong - Chức vụ: Trưởng phòng.

2. Bà: Lê Thị Hường - Chức vụ: Chuyên viên.

Địa chỉ: số 25 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội.

Số tài khoản: 9527 tại Kho bạc Nhà nước Ba Đình - Hà Nội.

Mã ngân sách: 1015372

Điện thoại: 0437623225, 0437623226.

2. Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B): CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT



- Đại diện: Ông **Trần Đình Kiên** Chức vụ: **Giám đốc**

- Địa chỉ: Số 36 ngõ 30, Tạ Quang Bửu, P. Bách Khoa, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội. Văn phòng giao dịch: Tầng 1 nhà A, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, P. Đức Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

- Điện thoại: 024 37550428

- Tài khoản số: 111000037499, tại Vietinbank - CN Nam Thăng Long, Hà Nội.

- Mã số thuế: 0101074336

II. Nội dung

Hai bên tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng thực hiện gói thầu: Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý với các nội dung sau:

1. Nội dung công việc

Bên A giao cho bên B thực hiện gói thầu: Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý, nội dung công việc chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo biên bản này.

2. Giá trị hợp đồng

Giá trị hợp đồng: **1.835.545.232 đồng**

(Bằng chữ: *Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn, hai trăm ba mươi hai đồng*).

Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo hợp đồng này.

3. Hình thức hợp đồng

Hình thức hợp đồng: Trọn gói

4. Phương thức, hình thức và đồng tiền thanh toán

- Phương thức thanh toán:

Bên A thanh toán toàn bộ giá trị hợp đồng tương ứng với giá trị thanh lý của hợp đồng cho bên B ngay sau khi nghiệm thu và thanh lý hợp đồng và bên B xuất hóa đơn tài chính cho bên A theo quy định của pháp luật.

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

- Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam.

6. Tạm ứng hợp đồng

Bên A sẽ tạm ứng cho bên B sau khi hợp đồng được ký kết nhưng không quá 50% giá trị hợp đồng.

H.C
T.01
TUY
T.R
NH.

5. Sản phẩm hợp đồng

Sản phẩm giao nộp theo quy định tại Điều 23 Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 05/9/2014 về thành lập bản đồ địa chính.

Thành quả giao nộp phần đo vẽ bản đồ gồm:

1- Sơ đồ lưới khống chế đo vẽ; Thành quả tính toán bình sai lưới khống chế đo vẽ (dạng giấy và dạng số);

2- Bản vẽ và các tài liệu kèm theo dạng giấy và dạng số.

6. Thời gian thi công

Thời gian thi công: 90 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

7. Giải quyết tranh chấp hợp đồng

- Trong trường hợp xảy ra tranh chấp hợp đồng, hai bên có trách nhiệm thương lượng giải quyết. Trong trường hợp không đạt được thỏa thuận giữa các bên, việc giải quyết tranh chấp được thực hiện thông qua hoà giải, toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

III. Kết luận

Nội dung thương thảo nêu trên được tất cả các bên tham gia thống nhất, để làm cơ sở để hai bên lập hợp đồng kinh tế. Biên bản kết thúc lúc 10 giờ 00 phút cùng ngày.

Biên bản thương thảo hợp đồng được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 04 bản, bên B giữ 02 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Hồng Phong

ĐẠI DIỆN BÊN B

GIÁM ĐỐC



Trần Đình Kiên

PHỤ LỤC 01

NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

(Kèm theo Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 3 tháng 1 năm 2020)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
I	Lưới địa chính				1.203.264.548
1	Chọn điểm, đổ và chôn mốc bê tông (không xây tường vây), đo ngắm, tính toán (GPS)	điểm (KK4)	145	8.298.376	1.203.264.548
II	Trích đo chi tiết				465.412.936
1	Trích đo các thửa đất có diện tích dưới 100 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	71	2.127.887	151.079.981
2	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 100 đến 300 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	18	2.526.866	45.483.579
3	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 300 đến 500 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	9	2.678.733	24.108.593
4	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 500 đến 1000 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	7	3.280.492	22.963.447
5	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 1000 đến 3000 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	17	4.502.886	76.549.054
6	Trích đo các thửa đất có diện tích lớn hơn 3000 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	21	6.915.632	145.228.282
III	Tổng giá trị trước thuế				1.668.677.484
IV	Thuế giá trị gia tăng (VAT 10%):				166.867.748
V	Cộng giá trị sau thuế (I+II):				1.835.545.232

Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn, hai trăm ba mươi hai đồng./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG

Về việc Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý.

Căn cứ Hợp đồng số 02/2020/HĐ ký ngày 03/01/2020 giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Ba Đình và Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất.

Căn cứ vào công văn số 71 ngày 25 tháng 03 năm 2020 xin gia hạn Hợp đồng số 02/2020/HĐ ký ngày 03/01/2020 về việc gia hạn Hợp đồng "Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý".

Căn cứ vào Quyết định số 01 QĐ/TNMT ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Ba Đình về việc gia hạn Hợp đồng "Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý".

Hôm nay, ngày 31 tháng 3 năm 2020, tại Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Ba Đình (số 25 Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội), chúng tôi gồm có:

1. Bên mời thầu(sau đây gọi là Bên A): PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG QUẬN BA ĐÌNH

- Đại diện: Ông Nguyễn Hồng Phong Chức vụ: Trưởng phòng.
- Địa chỉ: số 25 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội.
- Số tài khoản: 9527 tại Kho bạc Nhà nước Ba Đình - Hà Nội.
- Mã ngân sách: 1015372;
- Điện thoại: 0437623225, 0437623226.

2. Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B): CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

- Đại diện: Ông Trần Đình Kiên Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: Số 36 ngõ 30, Tạ Quang Bửu, P. Bách Khoa, Q. Hai Bà Trưng, Hà



Nội. Văn phòng giao dịch: Tầng 1 nhà A, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, P. Đức
Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội;

- Điện thoại: 024 37550428;

- Tài khoản số: 111000037499, tại Ngân hàng Vietinbank - CN Nam Thăng
Long, Hà Nội;

- Mã số ngân hàng: 01201008;

- Mã số thuế: 0101074336;

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký phụ lục hợp đồng thực hiện
“Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước
do UBND quận Ba Đình quản lý” kèm theo Hợp đồng 02/2020/HĐ ký ngày
03/01/2020 giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Ba Đình và Công ty
TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất, theo điều
khoản sau:

Điều 01: Hai bên A và B thống nhất ký kéo dài thời gian thực hiện Hợp
đồng số 02/2020/HĐ ký ngày 03/01/2020 giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường
quận Ba Đình và Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng
Mỏ - Địa chất đến hết ngày 14/08/2020.

Điều 02: Các điều khoản khác vẫn giữ nguyên theo hợp đồng số
02/2020/HĐ.

Phụ lục hợp đồng được lập thành 04 bản, có giá trị như nhau, bên A giữ
02 bản và bên B giữ 02 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
Trưởng phòng



Nguyễn Hồng Phong

ĐẠI DIỆN BÊN B
Giám đốc



Trần Đình Kiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Đình, ngày 13 tháng 8 năm 2020

**BIÊN BẢN NGHIỆM THU KHỐI LƯỢNG
CÔNG VIỆC THỰC HIỆN**

Về việc: Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý.

Căn cứ Bộ Luật dân sự 91/2015/QH13, ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11, ngày 14/6/2005;

Căn cứ Hợp đồng số 02/2020/HĐ ký ngày 03/01/2020 giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Ba Đình và Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất về việc thực hiện "Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý".

Hôm nay, ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Ba Đình (số 25 Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội), chúng tôi gồm có:

1. Bên mời thầu(sau đây gọi là Bên A): PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG QUẬN BA ĐÌNH

- Đại diện: Ông Nguyễn Hồng Phong Chức vụ: Trưởng phòng.
- Địa chỉ: số 25 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội.
- Số tài khoản: 9527 tại Kho bạc Nhà nước Ba Đình - Hà Nội.
- Mã ngân sách: 1015372
- Điện thoại: 0437623225, 0437623226.

2. Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B): CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

- Đại diện: Ông Trần Đình Kiên Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: Số 36 ngõ 30, Tạ Quang Bửu, P. Bách Khoa, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội. Văn phòng giao dịch: Tầng 1 nhà A, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, P. Đức Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Điện thoại: 024 37550428;
- Tài khoản số: 111000037499, tại Ngân hàng Vietinbank - CN Nam Thăng Long, Hà Nội;
- Mã số thuế: 0101074336;



* Hai bên cùng nhau xem xét, đánh giá kết quả thực hiện Hợp đồng số 02/2020/HĐ ký ngày 03/01/2020 giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Ba Đình và Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mô - Địa chất về việc thực hiện "Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý".

Căn cứ vào khối lượng công việc theo hợp đồng, đến nay bên B đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc, cụ thể như sau:

Số TT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Tỷ lệ (%)	Thành tiền
I	Lưới địa chính				1.203.264.548
1	Chọn điểm, đồ và chôn mốc bê tông (không xây tường vây), đo ngắm, tính toán (GPS)	điểm (KK4)	145	100	1.203.264.548
II	Trích đo chi tiết				465.412.936
1	Trích đo các thửa đất có diện tích dưới 100 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	71	100	151.079.981
2	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 100 đến 300 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	18	100	45.483.579
3	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 300 đến 500 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	9	100	24.108.593
4	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 500 đến 1000 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	7	100	22.963.447
5	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 1000 đến 3000 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	17	100	76.549.054
6	Trích đo các thửa đất có diện tích lớn hơn 3000 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	21	100	145.228.282
III	Tổng giá trị trước thuế				1.668.677.484
IV	Thuế giá trị gia tăng (VAT 10%):				166.867.748
V	Cộng giá trị sau thuế (I+II):				1.835.545.232

Tổng số tiền tương ứng với khối lượng công việc nghiệm thu mà bên B đã thực hiện theo hợp đồng (đã bao gồm 10% thuế VAT) là: **1.835.545.232** đồng (Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn, hai trăm ba mươi hai đồng.).

Hai bên A và B thống nhất nghiệm thu khối lượng công việc như trên.
Biên bản này được lập thành 07 bản, bên A giữ 05 bản, bên B giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A
Trưởng phòng



Nguyễn Hồng Phong

ĐẠI DIỆN BÊN B
Giám đốc



Trần Đình Kiên

NAM * 10/1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mẫu số 08a

Mã hiệu:

Số:

BẢNG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HOÀN THÀNH

(Áp dụng đối với khoản chi khoán chi thường xuyên, chi sự nghiệp có tính chất thường xuyên, chi chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu sử dụng kinh phí sự nghiệp)



- Đơn vị sử dụng ngân sách: Phòng Tài Nguyên và Môi Trường quận Ba Đình
- Mã đơn vị: 1015372 Mã nguồn:
- Tên dự án: Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý.
- Căn cứ Hợp đồng số 02/2020 ký ngày 03/01/2020 giữa Phòng Tài Nguyên và Môi Trường quận Ba Đình và Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất.
- Căn cứ Biên bản nghiệm thu ngày 14 tháng 3 năm 2020 giữa Phòng Tài Nguyên và Môi Trường quận Ba Đình và Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất;

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý	Đồng VN	1	1.835.545.232	1.835.545.232
Tổng số					1.835.545.232

6. Lũy kế thành toán khối lượng hoàn thành đến cuối kỳ trước:

- Thanh toán tạm ứng:

- Thanh toán trực tiếp:

7. Số dư tạm ứng đến cuối kỳ trước:

8. Số đề nghị thanh toán kỳ này:

- Thanh toán tạm ứng:

- Thanh toán trực tiếp:

0 đồng

1.835.545.232 đồng

0 đồng

0 đồng

1.835.545.232 đồng

Ngày tháng năm

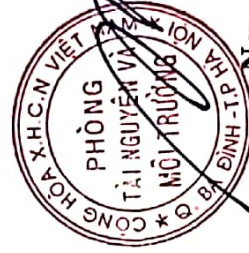
**ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU
GIÁM ĐỐC**



(Handwritten signature)

Trần Đình Kiên

**ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ
TRƯỞNG PHÒNG**



(Handwritten signature)

Nguyễn Hồng Phong



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---*---

BIÊN BẢN

QUYẾT TOÁN HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Bộ Luật dân sự 91/2015 /QH13, ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11, ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Hợp đồng số 02/2020/HĐ ngày 03/01/2020 giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Ba Đình và Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất về việc thực hiện “Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý”.

- Căn cứ biên bản nghiệm thu và Bảng xác định khối lượng công việc hoàn thành theo Hợp đồng số 02/2020/HĐ ngày 03/01/2020 giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Ba Đình và Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất.

Hôm nay, ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Ba Đình, chúng tôi gồm có:

1. Bên mời thầu (sau đây gọi là Bên A): PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG QUẬN BA ĐÌNH

- Đại diện: Ông Nguyễn Hồng Phong Chức vụ: Trưởng phòng.
- Địa chỉ: số 25 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội.
- Số tài khoản: 9527 tại Kho bạc Nhà nước Ba Đình - Hà Nội.
- Mã ngân sách: 1015372
- Điện thoại: 0437623225, 0437623226.

2. Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B): CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

- Đại diện: Ông Trần Đình Kiên Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: Số 36 ngõ 30, Tạ Quang Bửu, P. Bách Khoa, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội. Văn phòng giao dịch: Tầng 1 nhà A, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, P. Đức Thang, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Điện thoại: 024 37550428;
- Tài khoản số: 111000037499, tại Ngân hàng Vietinbank - CN Nam Thăng Long, Hà Nội; - Mã số thuế: 0101074336;

Điều 1: Hai bên A và B tiến hành đánh giá kết quả thực hiện công việc và quyết toán hợp đồng số 02/2020/HĐ, cụ thể như sau:

1. Bên B đã thực hiện các nội dung sau:



Số TT	Nội dung công việc	DVT	Khối lượng	Tỷ lệ (%)	Thành tiền
I	Lưới địa chính				1.203.264.548
1	Chọn điểm, đồ và chôn mốc bê tông (không xây tường vây), đo ngắm, tính toán (GPS)	điểm (KK4)	145	100	1.203.264.548
II	Trích đo chi tiết				465.412.936
1	Trích đo các thửa đất có diện tích dưới 100 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	71	100	151.079.981
2	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 100 đến 300 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	18	100	45.483.579
3	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 300 đến 500 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	9	100	24.108.593
4	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 500 đến 1000 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	7	100	22.963.447
5	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 1000 đến 3000 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	17	100	76.549.054
6	Trích đo các thửa đất có diện tích lớn hơn 3000 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	21	100	145.228.282
III	Tổng giá trị trước thuế				1.668.677.484
IV	Thuế giá trị gia tăng (VAT 10%):				166.867.748
V	Cộng giá trị sau thuế (I+II):				1.835.545.232

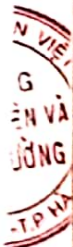
2. Hai bên đã phối hợp tốt với nhau trong quá trình thực hiện hợp đồng, thường xuyên kiểm tra kết quả thực hiện công việc, đảm bảo cho bên B hoàn thành công việc đúng với yêu cầu của bên A.

3. Sản phẩm của hợp đồng bên B thực hiện đạt yêu cầu của Bên A như đã thỏa thuận trong Hợp đồng đã ký kết.

Điều 2. Tổng giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán:

- Tổng giá trị hợp đồng (bao gồm cả thuế VAT): 1.835.545.232 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn, hai trăm ba mươi hai đồng)./.

- Tổng giá trị theo nghiệm thu khối lượng công việc (bao gồm thuế VAT) 1.835.545.232 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu, năm trăm bốn



mười lăm nghìn, hai trăm ba mươi hai đồng)./.

- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản

Điều 3. Điều khoản thi hành

- Nay công việc đã hoàn thành và kết quả được hai bên đánh giá đạt yêu cầu, hai bên A và B thống nhất quyết toán toàn bộ giá trị hợp đồng.

- Bên A có trách nhiệm thanh toán cho bên B theo đúng nội dung và biên bản nghiệm thu quyết toán giữa hai bên.

- Biên bản này được lập thành 07 bản gốc, Bên A giữ 04 bản, Bên B giữ 03 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
Trưởng phòng



Nguyễn Hồng Phong

ĐẠI DIỆN BÊN B
Giám đốc



Trần Đình Kiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---*---

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Bộ Luật dân sự 91/2015/QH13, ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11, ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Hợp đồng số 02/2020/HĐ ngày 03/01/2020 giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Ba Đình và Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất về việc thực hiện “Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý”;
- Căn cứ biên bản nghiệm thu và Bảng xác định khối lượng công việc hoàn thành theo Hợp đồng số 02/2020/HĐ ngày 03/01/2020 giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Ba Đình và Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất.

Hôm nay, ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội, chúng tôi gồm có:

1. Bên mời thầu (sau đây gọi là Bên A): PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG QUẬN BA ĐÌNH

- Đại diện: Ông Nguyễn Hồng Phong Chức vụ: Trưởng phòng.
- Địa chỉ: số 25 Liễu Giai, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội.
- Số tài khoản: 9527 tại Kho bạc Nhà nước Ba Đình - Hà Nội.
- Mã ngân sách: 1015372
- Điện thoại: 0437623225, 0437623226.

2. Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B): CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

- Đại diện: Ông Trần Đình Kiên Chức vụ: Giám đốc
- Địa chỉ: Số 36 ngõ 30, Tạ Quang Bửu, P. Bách Khoa, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội. Văn phòng giao dịch: Tầng 1 nhà A, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, P. Đức Thắng, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Điện thoại: 024 37550428;
- Tài khoản số: 111000037499, tại Ngân hàng Vietinbank - CN Nam Thăng Long, Hà Nội; Mã ngân hàng: 01201008
- Mã số thuế: 0101074336;

Điều 1. Đánh giá kết quả thực hiện

1. Bên B đã thực hiện tất cả các nội dung sau:



Số TT	Nội dung công việc	DVT	Khối lượng	Tỷ lệ (%)	Thành tiền
I	Lưới địa chính				1.203.264.548
1	Chọn điểm, đồ và chôn mốc bê tông (không xây tường vây), đo ngắm, tính toán (GPS)	điểm (KK4)	145	100	1.203.264.548
II	Trích đo chi tiết				465.412.936
1	Trích đo các thửa đất có diện tích dưới 100 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	71	100	151.079.981
2	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 100 đến 300 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	18	100	45.483.579
3	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 300 đến 500 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	9	100	24.108.593
4	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 500 đến 1000 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	7	100	22.963.447
5	Trích đo các thửa đất có diện tích từ 1000 đến 3000 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	17	100	76.549.054
6	Trích đo các thửa đất có diện tích lớn hơn 3000 m ² (trong khu đô thị)	Thửa	21	100	145.228.282
III	Tổng giá trị trước thuế				1.668.677.484
IV	Thuế giá trị gia tăng (VAT 10%):				166.867.748
V	Cộng giá trị sau thuế (I+II):				1.835.545.232

Tổng số tiền tương ứng với khối lượng công việc nghiệm thu mà bên B đã thực hiện theo hợp đồng (đã bao gồm 10% thuế VAT) là: **1.835.545.232** đồng (Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn, hai trăm ba mươi hai đồng./).

2. Hai bên đã phối hợp tốt với nhau trong quá trình thực hiện hợp đồng, thường xuyên kiểm tra kết quả thực hiện công việc, đảm bảo cho bên B hoàn thành công việc đúng với yêu cầu của bên A.

3. Sản phẩm của hợp đồng bên B thực hiện đạt yêu cầu của Bên A như đã thỏa thuận trong Hợp đồng đã ký kết.

Điều 2. Tổng giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán:

- Tổng giá trị hợp đồng (bao gồm cả thuế VAT): **1.835.545.232** đồng (Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn, hai trăm ba mươi hai đồng./).

- Tổng giá trị theo nghiệm thu khối lượng công việc (bao gồm thuế VAT) **1.835.545.232** đồng (Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm ba mươi lăm triệu, năm trăm bốn mươi lăm nghìn, hai trăm ba mươi hai đồng./).

- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản

Điều 3. Điều khoản thi hành

- Nay công việc đã hoàn thành và kết quả được hai bên đánh giá đạt yêu cầu, hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng như các nội dung trên.

Biên bản này được lập thành 07 bản gốc, Bên A giữ 04 bản, Bên B giữ 03 bản./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
Trưởng phòng



Nguyễn Hồng Phong
Nguyễn Hồng Phong

ĐẠI DIỆN BÊN B
Giám đốc



Trần Đình Kiên
Trần Đình Kiên

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ
VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC NHẬN

Cán bộ tham gia đề tài nghiên cứu khoa học sản xuất năm 2020-2021

TẠI CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên hợp đồng	Số HĐ	Ngày ký Hợp đồng	Tổng giá trị hợp đồng	Tổng số tiền chuyển về	Chú đề tài	Người tham gia
1	Trích đo địa chính thửa đất tỷ lệ 1/200 các cơ sở nhà đất thuộc sở hữu nhà nước do UBND quận Ba Đình quản lý	02/2020/HĐ	03/01/2020	1.835	1.835	Lê Đức Vinh	Nguyễn Thanh Tuấn Nguyễn Mai Hà Đặng Lê Văn
2	Thực hiện một phần lô thầu số 2: "Hoàn thiện hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Phú Lương, thuộc dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai thực hiện tại tỉnh Thái Nguyên"	02-2019/TECOS	04/10/2019	2.830	966	Lê Đức Vinh	Nguyễn Thanh Tuấn Nguyễn Mai Hà Đặng Lê Văn

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY



GIÁM ĐỐC
[Signature]

PGS.TS. *Sườn Đình Kiên*